

Bản án số: **42/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 18/10/2021

*V/v: Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau L hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Nam**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương**
 2. Ông Lê Văn C

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Phi Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thùy Linh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau L hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Vũ Phương N** – sinh năm 1980; Địa chỉ: số 2, ngõ 172 Đ L T, phường T Q, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Chị **Đặng Hương L** - sinh năm 1983; Địa chỉ: số 87 phố B T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Giang Văn Q** – Công ty Luật TNHH T Y L – Đoàn luật sư thành phố H N. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn anh Vũ Phương N trình bày:

Anh Vũ Phương N và chị Đặng Hương L kết hôn năm 2007 tại UBND phường N D, quận H B T, thành phố H N. Năm 2015, anh chị đã L hôn theo Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 111/2015/HNGĐ-PT ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Bản án nêu trên đã quyết định: “Giao 02 cháu Vũ Thái S

(nam), sinh ngày 21/10/2007 và Vũ Minh C (nữ), sinh ngày 23/9/2012 cho chị Đặng Hương L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh N cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị L hàng tháng, mỗi cháu 1.500.000 đồng/01 tháng, tổng là 3.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 10 năm 2015 cho đến khi hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Anh N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.”

Sau khi L hôn và được trực tiếp chăm sóc hai con chung, chị L đã thường xuyên có hành vi đánh, mắng đối với cháu Vũ Thái S . Khoảng thời gian gần đây, cháu S có gặp và nói mong muốn được về ở cùng với anh vì cháu đã lớn, đã ý thức được hành vi của chị L gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường cũng như tâm sinh lý của cháu. Ngày 02/01/2021, cháu S cũng đã có đơn trình bày mong muốn được ở với bố.

Hơn nữa, 02 con chung hiện nay do chị L trực tiếp chăm sóc, chị L nhiều lúc cũng đã ngăn cản anh trong việc thăm nom con chung. Anh mong muốn được trực tiếp nuôi 01 con chung, cụ thể là cháu Vũ Thái S để đảm bảo quyền chăm sóc của mình đối với con cái.

Ngoài ra, hiện nay chị L cũng mới sinh thêm con nhỏ vào ngày 13/8/2021. Việc chị L sinh thêm con cũng ảnh hưởng đến việc chăm nom, chăm sóc con chung là cháu S và cháu C.

Hiện nay, anh đang là Giảng viên Học viên Hành chính quốc gia, có công việc, thu nhập và chỗ ở ổn định. Do vậy, anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung đối với cháu Vũ Thái S . Anh xin được nuôi cháu Vũ Thái S , chị L tiếp tục nuôi cháu Vũ Minh C. Anh N không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng đối với cháu S . Trường hợp được trực tiếp nuôi dưỡng cháu S , anh vẫn tự nguyện sẽ cấp dưỡng cho cháu Minh C số tiền 3.000.000 đồng/01 tháng với điều kiện là chị L không được ngăn cản việc thăm nom cháu C.

Tại bản tự khai và trong quá trình tố tụng, chị Đặng Hương L trình bày như sau:

Chị Đặng Hương L xác nhận anh chị đã L hôn theo Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, chị không bổ sung gì. Sau khi L hôn chị vẫn tạo điều kiện cho anh N thăm gặp con. Từ tháng 01/2020 đến nay, anh N đã vi phạm nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung theo như nội dung quyết định của bản án L hôn với số tiền 3.000.000 đồng/tháng, điều này thể hiện sự thiếu trách nhiệm của anh N trong việc chăm sóc con chung. Ngoài ra, theo chị hiện nay anh N hiện nay đang ở nhà đất số 2 ngõ 172 Đ L T, quận Đ Đ, thành phố H N là tài sản chung của anh chị, được Tòa án tạm giao cho anh chị cùng sử dụng. Chị cho rằng anh N không cho chị vào nhà để cùng quản lý sử dụng thì anh N cũng không có quyền sử dụng nhà đất trên do vậy anh N không được coi là có chỗ ở ổn định. Do vậy, chị cho rằng anh N không đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu S .

Hiện nay, cháu S được chị chăm sóc với điều kiện tốt, cháu phát triển bình thường, kết quả học tập của cháu tại trường là rất tốt. Cháu cũng đã có đơn trình bày

ngày 05/4/2021 đề nghị được ở với mẹ. Chị đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng các con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã ghi nhận ý kiến của cháu Vũ Thái S như sau: Tại đơn đề ngày 02/01/2021 (khi ở với bố), cháu khai muốn được ở với bố. Tại đơn đề ngày 05/4/2021 (khi ở với mẹ), cháu trình bày muốn ở với mẹ. Tại Bản tự khai và Biên bản làm việc ngày 19/4/2021 tại Tòa án, có xác nhận của cả anh S và chị L, cháu S trình bày: *“Cháu thấy là ở với bố hay mẹ thì đều tốt nhưng cháu thích ở bố hơn một chút nhưng cháu muốn ở với mẹ vì thời điểm này ở với mẹ sẽ tốt hơn cho việc học”*. Ngày 24/9/2021, cháu S có “Đơn trình bày nguyện vọng về việc chăm sóc, nuôi dưỡng”, trình bày: *“Trước đây cháu đã có ý kiến về nguyện vọng được bố hoặc mẹ chăm sóc nuôi dưỡng tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Nay từ đầu tháng 7/2021, cháu đã tự nguyện sang ở với bố Vũ Phương N và được bố chăm sóc nuôi dưỡng, tạo điều kiện về việc học tập cũng như sinh hoạt cuộc sống. Do đó cháu có nguyện vọng được ở với bố để tiện cho việc học tập của cháu...”*

Tại phiên tòa:

Anh N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh N đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh N.

Anh N có ý kiến xin thay đổi nuôi con vì lý do hiện nay chị L đã sinh thêm con nhỏ vào tháng 8/2021, việc này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến việc chăm sóc các cháu S, C. Trong trường hợp anh N được nuôi cháu S, mỗi người được nuôi một con chung, anh vẫn tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu C số tiền là 1.500.000 đồng/tháng, ngoài ra anh không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng đối với cháu S. Trước đây anh tự nguyện cấp dưỡng cho cháu C số tiền là 3.000.000 đồng/tháng với điều kiện chị L phải tạo mọi thuận lợi để anh được thăm nom, chăm sóc cháu C nhưng anh vẫn chưa nhận được sự phản hồi của chị L nên tại phiên tòa anh tự nguyện cấp dưỡng đối với cháu C với mức là 1.500.000 đồng/tháng.

Về việc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì anh trình bày nguyên nhân là do thời gian trước chị L có ngăn cản anh việc thăm nom con chung. Tuy nhiên đến nay anh đã nhận thức được việc cấp dưỡng cho các con là cần thiết nên anh đã thực hiện toàn bộ nghĩa vụ cấp dưỡng của mình bằng hình thức chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng của chị L, số tiền là 54.000.000 đồng vào ngày 06/7/2021. Thực tế từ tháng 07/2021 đến nay, cháu S đã về ở với anh. Anh đã tạo mọi điều kiện để cháu sinh hoạt và học tập được tốt nhất.

Chị L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ ba không có lý do chính đáng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Tòa án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử là theo đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, đại diện viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận việc xin thay đổi nuôi con của anh N, anh N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thái S sinh ngày 21/10/2007 vì hiện nay chị L mới sinh con nhỏ nên cũng ảnh hưởng phần nào đến sự chăm sóc các con chung, ngoài ra cháu S thực tế cũng

đã về ở cùng anh N từ tháng 07/2021, được tạo mọi điều kiện để sinh hoạt, học tập. Đề nghị Tòa án xử lý về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi L hôn được qui định tại khoản 3 điều 28; điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, cháu Vũ Thái S ở cùng với chị Đặng Hương L tại 87 B T , phường N D, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với việc xét xử trong trường hợp bị đơn vắng mặt tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ ba, bị đơn là chị Đặng Hương L vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị L .

[3] Về nội dung: Theo Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 111/2015/HNGĐ-PT ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định “*Giao 02 cháu Vũ Thái S (nam), sinh ngày 21/10/2007 và Vũ Minh C (nữ), sinh ngày 23/9/2012 cho chị Đặng Hương L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh N cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị L hàng tháng, mỗi cháu 1.500.000 đồng/01 tháng, tổng là 3.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 10 năm 2015 cho đến khi hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Anh N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.*”

Đến nay, anh Vũ Phương N có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thái S , chị L sẽ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Minh C.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thái S , thấy rằng:

Quá trình chị L chăm sóc cháu Vũ Thái S : Tại Đơn trình bày ngày 02/01/2021 và Bản tự khai, Biên bản làm việc ngày 19/4/2021 tại Tòa án, cháu S trình bày: thỉnh thoảng chị L có đánh cháu, gây ra các vết bầm tím trên người. Mặc dù không phải thương tích nặng, chưa đến mức để xử lý trách nhiệm, tuy nhiên việc chị L có hành vi đánh cháu là vi phạm Quyền trẻ em được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Hơn nữa cháu S đang ở độ tuổi vị thành niên, thời điểm quan trọng hình thành tâm sinh lý nên các hành vi có xu hướng bạo lực trong phương thức giáo dục, nuôi dạy sẽ làm ảnh hưởng xấu đến sự phát triển tâm lý của cháu; các hành vi này cần nghiêm cấm, không được tái diễn.

Xét về điều kiện nuôi con của anh N và chị L : Anh N và chị L đều có chỗ ở ổn định, có nghề nghiệp và thu nhập, có điều kiện kinh tế, sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt nên đủ điều kiện nuôi dưỡng con. Cả hai anh chị đều có nguyện vọng được trực tiếp cháu S , đây là nguyện vọng chính đáng của anh chị. Tuy nhiên hiện nay, chị L mới sinh thêm con nhỏ vào ngày 13/8/2021, cộng thêm việc trực tiếp nuôi

đưỡng 02 con chung thì sẽ là gánh nặng không nhỏ trong thời gian tới, phần nào cũng sẽ ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dạy các cháu được tốt nhất. Trong khi đó, anh N hiện nay chưa lập gia đình mới, không phải trực tiếp chăm sóc ai. Anh tha thiết có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Vũ Thái S . Thực tế hiện nay cháu S cũng đã tự nguyện về ở cùng anh Vũ Phương N từ tháng 07/2021 và được anh N chăm sóc nuôi dưỡng, tạo điều kiện mọi mặt về sinh hoạt và học tập.

Yêu cầu của anh N là phù hợp với hoàn cảnh hiện nay của Nguyên đơn và Bị đơn trong vụ án. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau L hôn là việc pháp luật cho phép. Ngoài ra việc để anh N chị L mỗi người được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung cũng đảm bảo quyền được chăm sóc con cái của của cả hai người theo quy định tại Luật Hôn nhân gia đình.

Về nguyện vọng của cháu S : Tại đơn đề ngày 02/01/2021 (khi ở với bố), cháu khai muốn được ở với bố. Tại đơn đề ngày 05/4/2021(khi ở với mẹ), cháu trình bày muốn ở với mẹ. Tại Bản tự khai và Biên bản làm việc ngày 19/4/2021 tại Tòa án, có xác nhận của cả anh S và chị L , cháu S trình bày: *“Cháu thấy là ở với bố hay mẹ thì đều tốt nhưng cháu thích ở bố hơn một chút nhưng cháu muốn ở với mẹ vì thời điểm này ở với mẹ sẽ tốt hơn cho việc học”*. Ngày 24/9/2021, cháu S có “Đơn trình bày nguyện vọng về việc chăm sóc, nuôi dưỡng”, trình bày: *“Trước đây cháu đã có ý kiến về nguyện vọng được bố hoặc mẹ chăm sóc nuôi dưỡng tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Nay từ đầu tháng 7/2021, cháu đã tự nguyện sang ở với bố Vũ Phương N và được bố chăm sóc nuôi dưỡng, tạo điều kiện về việc học tập cũng như sinh hoạt cuộc sống. Do đó cháu có nguyện vọng được ở với bố để tiện cho việc học tập của cháu...”*

Như vậy, trường hợp giao cháu S cho anh N trực tiếp chăm sóc là đúng với nguyện vọng của cháu. Về ý kiến lo ngại nếu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả học tập của cháu S , thấy rằng: Anh N hiện công tác trong ngành đào tạo nên đủ điều kiện để chăm lo, giáo dục cháu S trong việc học tập văn hóa, hoạt động thể chất. Hơn nữa, trường hợp giao cháu S cho anh N nuôi dưỡng thì chị L vẫn có quyền và nghĩa vụ trong việc hỗ trợ, sắp xếp, chăm lo để cháu S có kết quả học tập tốt nhất.

Đối với ý kiến của chị Đặng Hương L về việc anh N vi phạm nghĩa vụ cấp dưỡng con chung theo quyết định của Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội từ tháng 01/2020 cho đến nay: Anh N trình bày nguyên nhân của việc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là do chị L có ngăn cản anh trong việc thăm nom, chăm sóc con chung. Tuy nhiên đến nay anh đã nhận thức được việc cấp dưỡng các cháu là việc cần thiết nên ngày 06/7/2021 anh đã chuyển toàn bộ số tiền cấp dưỡng còn thiếu cho chị L . Trường hợp anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu S thì anh vẫn tự nguyện cấp dưỡng cho cháu C cho đến khi cháu trưởng thành. Điều này thể hiện anh N không thoái thác trách nhiệm và nghĩa vụ đối với con chung.

Về ý kiến chị L trình bày anh N hiện nay đang ở nhà đất số 2 ngõ 172 Đ L T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội là tài sản chung của anh chị, được Tòa án tạm giao cho anh chị cùng sử dụng. Chị cho rằng anh N không cho chị vào nhà để cùng quản

lý sử dụng thì anh N cũng không có quyền sử dụng nhà đất trên do vậy anh N không được coi là có chỗ ở ổn định. Về việc này, Hội đồng xét xử xét thấy theo quyết định của Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, nhà đất này được tạm giao cho anh N, chị L cùng quản lý đến thời điểm các con chung đủ tuổi trưởng thành để hoàn tất thủ tục sang tên cho các con chung và thực tế các bên đương sự đều thừa nhận anh N hiện đang ở địa chỉ nhà nêu trên. Như vậy anh N được xác định là có chỗ ở ổn định, đảm bảo việc cư trú của cháu S trong trường hợp anh N được trực tiếp nuôi dưỡng. Trường hợp chị L, anh N có tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng ngôi nhà trên thì các bên có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét nội dung trên trong vụ án này.

Từ những nhận định trên, căn cứ theo cơ sở đánh giá các tài liệu chứng cứ trong vụ án và xét hoàn cảnh hiện nay của hai bên đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Phương N. Theo đó, giao cháu Vũ Thái S, sinh ngày 21/10/2007 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục.

Về cấp dưỡng đối với cháu Vũ Thái S: Anh N không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng đối với cháu S, ngoài ra do mỗi người được nuôi dưỡng 01 con chung nên việc chị L không phải cấp dưỡng đối với cháu S là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với việc nuôi dưỡng cháu Vũ Minh C: Các bên đương sự không ai có yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu C nên Tòa án không xem xét. Chị L được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C theo Quyết định của Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 111/2015/HNGĐ-PT của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa, anh N tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Vũ Minh C số tiền 1.500.000 đồng/tháng; tuy nhiên sự tự nguyện này tương tự như phần quyết định về nghĩa vụ của anh N cấp dưỡng đối với cháu C theo Bản án hôn nhân gia đình số 111/2015/HNGĐ-PT của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[4] Về án phí: Anh Vũ Phương N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 điều 227, Điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Phương N đối với chị Đặng Hương L về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau L hôn là cháu Vũ Thái S , sinh ngày 21/10/2007 tại Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 111/2015/HNGĐ-PT ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Giao cháu Vũ Thái S , sinh ngày 21/10/2007 cho anh Vũ Phương N trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Đặng Hương L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Hương L không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Vũ Thái S .

3. Về án phí: Anh Vũ Phương N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/04110 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Phương N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Đặng Hương L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-Đương sự;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
-TAND thành phố Hà Nội;
-Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

PHẠM HOÀNG NAM